TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ M**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc.**
TỈNH TIỀN GIANG	*Thành phố M, ngày 22 tháng 01 năm 2019.*

Số: 17/2019/ QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án nhân gia đình thụ lý số 841/2018/TLST-HNGĐ ngày 24/12/2018, giữa:

1/ Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp T, xã N, huyện Th, tỉnh Long An.

Địa chỉ liên hệ: 100/6D đường Ng, khu phố M, phường C, thành phố M, Tiền Giang.

2/ Bị đơn: Anh **Nguyễn Quốc H**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: 92 đường Đ, phường T, thành phố M, Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Quốc H.

3- Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung: không có.

- Về tài sản chung: xác định số tài sản gồm: 01 đôi bông tai vàng 14k có tổng trọng lượng là 0,725 chỉ đính kim cương kích thước 3ly sáu/01 hột và đính kim cương tấm trị giá 25.860.000 đồng theo giấy bảo đảm hột xoàn ngày 18/10/2017 của Công ty TNHH vàng bạc đá quý NT; 01 dây chuyền cả mặt trọng lượng 03 chỉ vàng 24k là tài sản riêng của chị T.

- Về nợ chung: không có.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị T tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ và 887.500đ theo các biên lai số 0013558, 0013559 ngày 24/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố M nên chị được hoàn lại số tiền chênh lệch là 737.500đ.

4-Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Tiền Giang;
-VKSND thành phố M;
-Chi cục Thi hành án thành phố M;
-UBND phường T, thành phố M, Tiền Giang;
-Các đương sự
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ánh Phương